

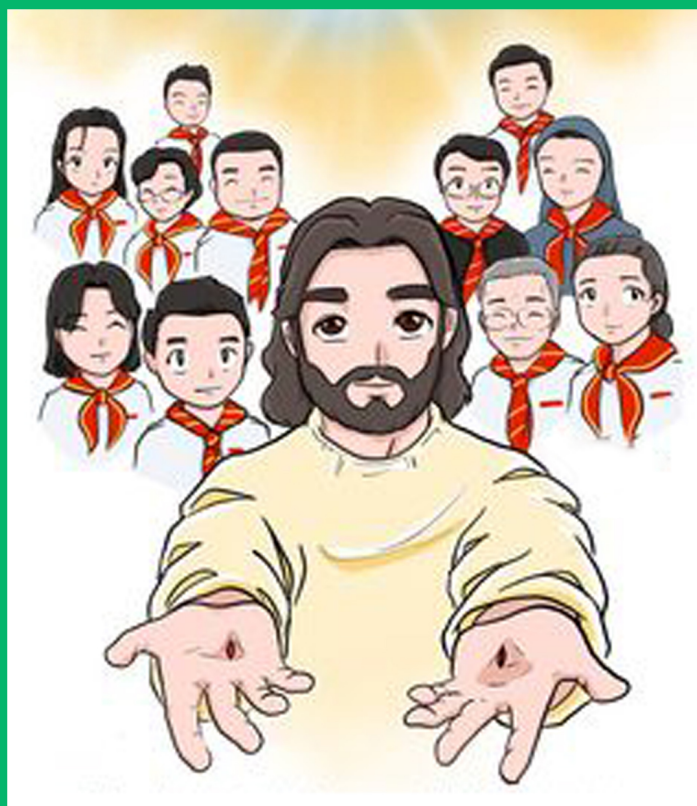
TỦ SÁCH LA SAN

# LINH ĐẠO

Giáo

Lý

Viên



Sư Huỳnh Giuuse Lê Văn Phượng, FSC

2011



## Phần 1

# Bài 1. ƠN GỌI – SỨ MẠNG CỦA GIÁO LÝ VIÊN

## I. Thừa Tác Viên Giáo Lý

### 1. Thừa Tác Viên Giáo Lý

- Chúa Kitô là Thầy – là người dạy giáo lý duy nhất. Những ai dẫn thân vào việc dạy giáo lý là “thừa tác viên”, “phát ngôn viên” của Chúa Kitô. Chính Chúa Kitô đã giảng dạy ý của Chúa Cha: *“Giáo lý của tôi không phải bởi tôi, nhưng bởi Đấng đã sai tôi.”* (Ga 7:16)<sup>1</sup>

- Các Giám Mục, Linh Mục và các cộng sự viên của các ngài “có nhiệm vụ số một là loan báo Tin Mừng của Thiên Chúa cho tất cả mọi người” theo lệnh truyền của Chúa Kitô (Mc 16:15). Các vị là những người rao giảng đức tin, dẫn đưa mọi người về với Chúa Kitô và là thầy dạy đức tin đích thực của đức tin Tông truyền.<sup>2</sup>

- Dạy giáo lý là công tác của mỗi tín hữu. Thánh Tôma Aquinô dạy: *“Dạy một người nào đó để đưa họ về với đức tin là công tác của mỗi vị giảng thuyết và cũng là công tác của mỗi tín hữu. Họ loan báo bằng lời nói và bằng đời sống.”* Những giáo dân có khả năng và được đào tạo, sẽ góp phần vào việc huấn luyện giáo lý viên.

---

<sup>1</sup> GLGHCG số 427

<sup>2</sup> LG số 25; Xem GLGHCG số 888

- Việc dạy giáo lý trong gia đình phải đi trước, đi kèm và phong phú hóa các hình thức dạy giáo lý khác. Cha mẹ là giáo lý viên đầu tiên của con cái mình, dạy cho chúng biết cầu nguyện, khám phá ra ơn gọi làm người và làm con Chúa.<sup>3</sup>

- Giáo xứ là nơi đặc biệt để trẻ em, người lớn học giáo lý và khai tâm cho tín hữu về sinh hoạt phụng vụ và tập hợp tín hữu lại để cử hành phụng vụ. Giáo xứ là nơi cùng với việc khai tâm đức tin thì cũng là nơi thực hành đức bác ái Kitô giáo.<sup>4</sup>

## 2. Giáo Lý Viên Là Ai? <sup>5</sup>

<sup>3</sup> GLGHCG số 1971

<sup>4</sup> GLGHCG số 2179 và 2226

<sup>5</sup> **Chú thích:** *Tư tưởng Thánh Gioan La San về ơn gọi nhà giáo dục Kitô giáo trong các bài nguyện gẫm tuần tĩnh tâm:*

- Giáo lý viên *thừa tác viên của Thiên Chúa* làm cho mọi người nhận biết chân lý (2Cr 4, 1 – 6; Cl 1,24 – 29; 1Tm 2,4).
- Giáo lý viên là những *cộng tác viên của Chúa Giêsu Kitô* (2Cr 5,20), nghĩa là được Chúa Giêsu sai đi đem Tin Mừng đến cho người khác qua việc dạy giáo lý (Ep 4,11), làm cho người mọi người nhận biết và hưởng nhờ ơn cứu độ nhờ sự chết và phục sinh của Ngài (Pl 3,8; Gl 2,20).
- Giáo lý viên là *những thừa tác viên của Giáo Hội*. Khi dạy giáo lý là Giáo lý viên tham gia vào công việc rao giảng Tin Mừng của các Tông đồ, cộng tác với các Giám mục để xây dựng Giáo Hội (Rm 10,8 – 10. 14 – 15. 17; Ep 2,20 – 22).
- Giáo lý viên là *những thiên thần giữ mình thấy được* của học sinh. Như các thiên thần hằng gìn giữ, hướng dẫn và săn sóc các tín hữu giúp họ đạt tới sự thiện đích thực, thì qua việc dạy giáo lý, Giáo lý viên cũng dạy dỗ cho học sinh biết về những chân lý, hướng dẫn họ thực hành những chân lý ấy trong đời sống hầu đạt tới sự thiện đích thực (1Cr 2,14).

(Dựa theo Sh. Fortunat Trần Trọng An Phong (FSC), *Nhà giáo tâm niệm*, 1996, Tủ sách Linh đạo La San)

- Giáo lý viên (Catechist) là người giới thiệu Chúa Giêsu bằng lời nói (*kérygma* = loan báo) và bằng đời sống (*praxis* = phản ảnh, chứng tá về dung mạo của Chúa Giêsu) cho thế giới.

- “Giáo lý viên là một giáo dân được Giáo Hội đặc cử, tùy theo nhu cầu địa phương, để giúp những người chưa biết Chúa cũng như nơi các tín hữu được nhận biết, yêu mến và đổi theo Đức Kitô”<sup>6</sup>

- ĐGH Gioan Phaolô II mô tả các giáo lý viên như “những chuyên viên, những người loan báo Tin Mừng không thể thiếu; họ là những người tiêu biểu cho sức mạnh cơ bản của các cộng đoàn tín hữu”<sup>7</sup>.

- Giáo Luật mô tả giáo lý viên như “những giáo dân có trình độ và đời sống đạo hạnh, dưới sự hướng dẫn của nhà truyền giáo, hiến thân lo giảng dạy giáo lý Tin Mừng và tổ chức các cử hành phụng vụ cũng như các việc bác ái”<sup>8</sup>

## II. Ơn Gọi, Sứ Mạng Và Nhiệm Vụ Của Giáo Lý Viên

### 1. Ơn Gọi Và Sứ Mạng

- Ơn gọi giáo lý viên bắt nguồn từ bí tích Rửa tội và bí tích Thêm Sức, đồng thời do một lời mời gọi đặc biệt của Chúa Thánh Thần và được giám mục minh nhiên ủy nhiệm.

<sup>6</sup> Thánh bộ Truyền bá Tin Mừng, *Hướng dẫn dành cho GLV*, (1993) số 3.

<sup>7</sup> JP. II, TĐ. Sứ vụ Đấng Cứu Độ, 1990, số 73; x. Thánh bộ TBTM, *Hướng dẫn dành cho Giáo lý viên*, Vatican 1993, số 3.

<sup>8</sup> GL số 785,1; xem Tb. TBTM, *sđd*, số 3.

- Ôn gọi giáo lý viên vừa có *tính chuyên biệt* vì dành riêng cho việc dạy giáo lý, vừa có *tính tổng quát* vì tham gia vào tác vụ tổng đồ để gieo trồng và phát triển Giáo Hội<sup>9</sup>.

## 2. Nhiệm Vụ Của Giáo Lý Viên

Những nhiệm vụ của giáo lý cũng chính là những nhiệm vụ mà Giáo Hội trao cho giáo lý viên.

- (1) **Truyền đạt, phát huy, khuyến khích việc hiểu biết đức tin** như CGS giúp cho người thời bấy giờ hiểu biết mầu nhiệm Nước Thiên Chúa (Mt 13,11)
- (2) **Giáo dục phụng vụ**: CGS trao ban bí tích để ban ân sủng nuôi dưỡng đời sống con người (Lc 22, 19)
- (3) **Huấn luyện đời sống luân lý**: CGS đã dạy một lối sống theo các Mối Phúc, theo Mười điều răn, và theo gương Người (Mt 11, 29)
- (4) **Dạy cầu nguyện**: Dạy cho tín hữu biết cầu nguyện như CGS đã dạy cho các môn đệ biết cầu nguyện (Lc 11,2).
- (5) **Giáo dục đời sống cộng đồng**: sống tinh thần hiệp thông (Ga 17, 21) và bác ái (Ga 14, 34).
- (6) **Khai dẫn truyền giáo**: Truyền giáo là mệnh lệnh của CGS trao cho Giáo Hội (Mt 28, 19 - 20), là bản chất của Giáo Hội<sup>10</sup>.

---

<sup>9</sup> Tb. TBTM, *sđđ*, số 2

<sup>10</sup> Vat 2, Sắc lệnh về Truyền Giáo (TG), số 2.

Các nhiệm vụ này đan quện lẫn nhau, mỗi nhiệm vụ theo cách của mình thực thi mục đích của việc dạy giáo lý. Nếu chỉ coi thường một trong những nhiệm vụ trên, thì đức tin công giáo sẽ không đạt tới sự phát triển toàn vẹn.

Để thực thi những nhiệm vụ trên, giáo lý viên “*cần hai phương tiện là việc truyền đạt sứ điệp Tin Mừng và kinh nghiệm sống đạo*”<sup>11</sup>.



---

<sup>11</sup> Thánh bộ Giáo sĩ, (1997), *Sđđ*, số 87 (x. GL. 773 và 788,2)

## Bài 2. LINH ĐẠO GIÁO LÝ VIÊN

### 1. Linh Đạo Là Gì ? <sup>12</sup>

Linh đạo là lối sống, là nếp sống hoàn toàn vâng theo Chúa Thánh Thần, Đấng giúp mỗi người thường xuyên đổi mới chính mình cho đúng với căn tính của mình, bao gồm việc cầu nguyện, các việc đạo đức và khổ chế.

### 2. Sự Cần Thiết Của Linh Đạo

#### 2.1. Để sống đúng với căn tính<sup>13</sup>

- Mỗi ơn gọi cần một lối sống để sống đúng với căn tính.
- Sống theo linh đạo là nhập thể ơn gọi vào cuộc sống thực tại..
- Muốn sống đúng căn tính cần phải sống theo một linh đạo.

#### 2.2. Để Dễ Thành Công Hơn

- Chúng ta được Chúa Thánh Thần kêu gọi mời và hướng dẫn. Do vậy khi sống theo linh đạo chúng ta mở lòng để Chúa Thánh Thần hoạt động, nhờ đó mà dễ dàng thành công hơn.<sup>14</sup>

---

<sup>12</sup> **Chú thích:** **Linh** nghĩa là *thiên thiêng*; **Đạo** nghĩa là *con đường*.

(x. Học viện Đaminh, *Thuật ngữ Thần học Anh – Việt*, 2002; GLHTCG số 2684)

<sup>13</sup> Căn tính: Căn nghĩa là gốc. Tính nghĩa là bản chất của người hay vật.

Căn tính nghĩa là bản chất làm nên nét riêng của người hay nhóm người nào.

<sup>14</sup> Thánh Gioan La San cho thấy Thiên Chúa ban cho các nhà giáo dục, những người lo cứu rỗi các linh hồn không biết một mỗi ba phần thường ngay ở đời này:

- Thứ nhất là được tràn đầy ân sủng (x. Mt 19,27-29; 25,28-29).



### 3. Bản Chất Của Linh Đạo Giáo Lý Viên <sup>15</sup>

#### 3.1. Sống Thánh Thiện Theo Cách Của Giáo Lý Viên Giáo Dân

- Giáo lý viên được mời gọi *“nên thánh và truyền giáo”* trong ơn gọi của mình. Vì thế cần thiết có một linh đạo riêng.

- Linh đạo giáo lý viên liên hệ chặt chẽ với vai trò của Kitô hữu giáo dân, đó là tham dự vào chức vụ ngôn sứ, tư tế, vương đế của Đức Kitô theo **“tính cách trần thế”**. Nghĩa là *“làm cho các thực tại trần thế thấm nhuần tinh thần Phúc Âm và làm chứng cho Chúa Kitô trong việc điều hành các thực tại trần thế và chu toàn các nghĩa vụ trần thế.”*

#### 3.2. Để Sống Đúng Và Không Ngừng Canh Tân Căn Tính Giáo Lý Viên

Ơn gọi giáo lý viên vừa do Chúa Thánh Thần kêu mời, vừa do chính Ngài hướng dẫn sống theo một linh đạo thích hợp. Nghĩa là mở lòng lắng nghe, vâng theo và để cho Chúa Thánh Thần uốn nắn, hướng dẫn để sống đúng và không ngừng canh tân căn tính đặc thù của giáo lý viên.

#### 3.3. Gia Đình Là Một “Đơn Vị” Loan Báo Và Làm Chứng Tin Mừng

Khi lập gia đình, *“giáo lý viên phải làm chứng một cách xứng hợp cho giá trị Kitô giáo qua việc sống trung tín với*

- Thứ hai là cho thừa tác vụ của họ được mở rộng và họ có khả năng hoán cải các tâm hồn cách dễ dàng (x. Lc 19,16-17; Mt 25,28-29).
- Thứ ba là được niềm an ủi thấy những kẻ mình dạy dỗ biết phụng thờ Thiên Chúa và biết mình làm việc không vô ích (1Tm 4,12-16).

<sup>15</sup> Tb. TBTM, *sđđ*, số 6

*nhau và giáo dục con cái một cách có trách nhiệm*". Giáo lý viên biến gia đình mình trở thành một "đơn vị" loan báo Phúc Âm và làm việc tông đồ.

### **3.4. Tóm Lại**

- Bản chất linh đạo giáo lý viên là sống thánh thiện đi đôi với việc truyền giáo. Giáo lý viên sống thánh thiện để hoạt động giáo lý của mình sinh hiệu quả và dùng mọi hoạt động giáo lý để nên thánh và làm cho người khác nên thánh.

- Giáo lý viên thể hiện linh đạo của mình qua việc: đón nhận Lời Chúa, tổ chức một đời sống thống nhất và chân thực, nhiệt thành loan báo Tin Mừng và noi gương Đức Mẹ Maria.



## **Bài 3. PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC LUẬT ĐỜI SỐNG**

### **1/ Luật Đời Sống Là Gì?**

Để cho đời sống giáo lý viên được thống nhất và có định hướng cùng hướng về một đời sống và sứ mạng chung, mỗi giáo lý viên được mời gọi để thiết lập luật đời sống, trong đó cần chú ý tới hành trình đời sống thiêng liêng của mình, tới những đòi hỏi và những hoạt động chung của gia đình, đoàn thể, giáo xứ.

Luật Đời sống là một phương tiện giúp thực hiện hành trình của một người sống ơn gọi riêng của mình.

Nếu được cần sự góp ý của vị linh hướng để biện phân các hoạt động tông đồ của giáo lý viên là phù hợp với linh đạo giáo lý viên và đường hướng hoạt động của đoàn thể.

### **2/ Lợi Ích Của Luật Đời Sống**

Mỗi giáo lý viên được mời gọi soạn thảo cho mình một Luật Đời Sống. Việc làm này nhằm giúp cho giáo lý viên dễ dàng thực hiện:

- việc chú tâm đến thánh ý Chúa đối với bản thân và biện phân những biến cố mà Chúa gửi đến trong đời sống .
- Giúp hoá thân thường xuyên và hiện tại hoá sự đáp trả ơn gọi của giáo lý viên qua những dấu thân cụ thể thường ngày.
- Thống nhất đời sống của bản thân và không ngừng lớn lên trong sự trung tín với ơn gọi và sứ mạng.

- Góp phần xây dựng gia đình, đoàn thể giáo lý viên và giáo xứ để thực hiện sứ mạng loan báo Tin Mừng trong Giáo Hội.
- Có khả năng chia sẻ với các giáo lý viên khác về kinh nghiệm thiêng liêng, kinh nghiệm sống ơn gọi, cũng như có khả năng để sống tương quan với mọi người tốt hơn.

### **3/ Những Tiêu Chí Để Thi Hành Luật Tổ Chức Đời Sống**

- **Sống trong tình trạng có ân sủng:** *Giữ mình khỏi những tội trọng, tinh thần đức tin.*
- **Làm mọi việc với tinh thần đức tin** nghĩa là chỉ **nhìn** mọi sự với cặp mắt đức tin, **làm** mọi sự vì Chúa và **quy** mọi sự về Chúa.
- **Làm với tất cả sự chú tâm** – cần đưa ra những phương thế để đề phòng sự xao nhãng của bản thân: định rõ giờ giấc, một vài thói quen tốt cần lập đi lập lại...
- **Định rõ vị trí và vai trò** của mình trong cuộc sống. Dựa vào quy định tổ chức đời sống chung (của gia đình, đoàn thể và giáo xứ) để thiết lập luật đời sống cá nhân.
- **Thánh hoá công việc cho Thiên Chúa:** trước khi làm, trong khi làm, sau khi làm.
- **Định rõ những việc làm cụ thể** có thể kiểm tra được và lượng giá các việc làm theo ngày, tuần, tháng, quý.

### **4/ Cách Thức Giữ Luật Đời Sống**

- "*Làm những việc tự nhiên một cách siêu nhiên, sống những điều siêu nhiên một cách tự nhiên.*"
- "*Làm những việc tầm thường một cách phi thường.*"

Nghĩa là không chỉ tìm làm một số việc đạo đức tại một số nơi nào đó, nhưng phải làm cho mọi việc của chúng ta đều mang ý nghĩa đạo đức và thể hiện căn tính của người giáo lý viên. Nói cách khác là làm cho đời sống của chúng ta trở thành "men trong bột", "muối cho trần gian".

- Phải tuân giữ các điều luật dù lớn nhỏ một cách nghiêm chỉnh, không tự tiện thay đổi và lượng giá hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.

- Việc tuân giữ luật đời sống là vì xem đó là ý Chúa muốn, và ta muốn vâng lời và làm đẹp lòng Thiên Chúa, cũng như để sống trưởng thành hơn trong đời sống.

### **5/ Một đề nghị soạn luật đời sống và rèn luyện đức tính**

Lấy riêng một quyển tập, dành riêng mỗi tuần một trang giấy.

Kể những ô theo dự tính về những **khía cạnh liên quan đến đời sống** của cá nhân của tôi.

Và một bảng về **các đức tính tôi cần tập luyện**.

Định rõ thời điểm tôi thực hiện trong ngày những việc làm nào có thể.

Nếu ngày hôm đó điều gì tôi chưa hoàn thành thì dùng bút gạch dấu (-), nếu tôi thực hiện được thì gạch dấu (+).

Cuối ngày tôi nhìn vào bản thân và lượng giá, hễ thấy điều nào chưa làm được thì dùng bút gạch dấu (-), điều nào thực hiện được thì gạch dấu (+).

Cầu nguyện cuối ngày xin ơn hoán cải và quyết tâm thực hiện tốt hơn trong ngày hôm sau.

*(xem các bảng trang sau)*



<b>GIA ĐÌNH, CỘNG ĐOÀN</b>	CHU TOÀN BỐN PHẬN								
	SÓNG HOÀ THUẬN								
<b>BẢN THÂN</b>	TẬP LUYỆN MỘT ĐỨC TÍNH								
	ĐỌC SÁCH								
	VIẾT SUY TƯ CÁ NHÂN								

### TÔI TẬP ĐỨC HẠNH HÀNG TUẦN

<b>ĐỨC HẠNH</b>	<b>HƯỚNG LUYỆN TẬP</b>	<b>NGÀY TRONG TUẦN</b>						
		<b>CN</b>	<b>HAI</b>	<b>BA</b>	<b>TƯ</b>	<b>NĂM</b>	<b>SÁU</b>	<b>BẢY</b>
<b>ĐIỀU ĐỘ</b>	Ăn uống cách từ tốn và vừa đủ no.							
<b>YÊN LẶNG</b>	Tránh chuyện ba hoa							
<b>TRẬT TỰ</b>	Sắp đặt bàn làm việc ngăn nắp.							
<b>QUYẾT TÂM</b>	Làm các việc đúng thời gian đã định.							
<b>TIẾT KIỆM</b>	Về việc mua sắm áo quần, đồ dùng.							

<b>CHUYÊN CẦN</b>	Tránh những giờ ngồi tán gẫu, hoặc "chat" trên internet							
<b>THÀNH THẬT</b>	Nghĩ tốt về mọi người trong gia đình, trong nhóm.							
<b>CÔNG BẰNG</b>	Không đùn đẩy việc cho thành viên khác.							
<b>ÔN HOÀ</b>	Chịu đựng những lời nói làm trái ý cực lòng. Tổ ra dễ chịu với bạn bè.							
<b>SẠCH SẼ</b>	Không xả rác ra dọc đường, bỏ rác đúng nơi.							
<b>BÌNH AN</b>	Dành 15 phút mỗi ngày để tĩnh lặng với nhạc Taizé hoặc cầu nguyện theo Lectio Divina							



## Phần 2

### NHỮNG THÁI ĐỘ CẦN THIẾT CỦA GIÁO LÝ VIÊN CHO THỜI ĐẠI NGÀY HÔM NAY

#### DẪN NHẬP

Linh đạo là con đường nên thánh, con đường thiêng liêng của một tập thể hay cá nhân được vạch ra để sống dưới ơn soi sáng và hướng dẫn của Chúa Thánh Thần.

Linh đạo là lối sống, là nếp sống hoàn toàn vâng theo Chúa Thánh Thần, Đấng giúp mỗi người thường xuyên đổi mới chính mình cho đúng với căn tính của mình, bao gồm việc cầu nguyện, các việc đạo đức và khổ chế.

Mỗi linh đạo có một tinh thần, một phương cách sống, một đường hướng hoạt động tông đồ riêng biệt, nhưng tất cả là để mưu ích cho phần rỗi các linh hồn và để xây dựng Giáo Hội.

Linh đạo giáo lý viên hệ tại việc sống những đòi hỏi của Tin Mừng, đó là: (1) yêu mến Chúa hết lòng (Lc 10:26); (2) Vâng lời đại diện của Chúa Kitô (Lc 10:16); (3) Mỗi ngày một nên trọn lành hơn (1Tx 4:3); (4) làm tông đồ để giới thiệu Chúa cho mọi người và đạt tới ơn cứu độ (1Tm 2:4).

Như vậy, linh đạo giáo lý viên giúp giáo lý viên sống thật tốt mối tương quan với Thiên Chúa, với Giáo Hội và với con người được biểu lộ qua **những thái độ yêu mến Chúa Kitô** (mục 1), *gắn bó với Giáo Hội* (mục 2) và tìm cách *thăng tiến đời sống con người* (mục 3).

## I. YÊU MẾN CHÚA KITÔ

### 1. Vị trí Của Thiên Chúa Trong Đời Sống<sup>16</sup>

Con người thường bị chi phối bởi nhiều hấp lực và lo toan trong cuộc sống. Do vậy họ dễ đặt Thiên Chúa ngang hàng hoặc hơn kém những giá trị khác của cuộc sống, và vì thế mà không tôn kính Ngài cho đủ.

Giáo lý viên là thừa tác viên của Thiên Chúa, là đại sứ của Chúa Kitô, là người phân phát mầu nhiệm của Thiên Chúa, do vậy giáo lý viên được đòi hỏi đặt Thiên Chúa lên

---

#### **<sup>16</sup> Tư Tưởng của Thánh Gioan La San: Chúng ta phải thờ lạy Chúa và nghĩ đến Ngài (Bài Nguyện Gẫm 90.1)**

Chúng ta ở trên thế gian này chỉ để yêu mến Chúa và làm đẹp lòng Ngài. Đó là điều ta phải làm trong cả cuộc đời, vì đây chính là *điều lệnh đầu tiên mà Thiên Chúa đã ban và nó tóm gọn toàn bộ lề luật* (Mt 22, 40), như chính Chúa Giêsu đã phán. Lòng yêu mến của chúng ta đối với Thiên Chúa phải lớn lao đến nỗi chúng ta chỉ yêu Chúa và vì Chúa mà thôi. Chúng ta có thể yêu Chúa bằng ba cách: Thứ nhất là khi chúng ta hết sức mộ mến Ngài; điều thứ hai là chúng ta chỉ gắn bó với Thiên Chúa mà thôi; và điều thứ ba là chúng ta làm mọi sự vì Chúa.

Có điều gì cho thấy là anh em mộ mến chỉ một mình Chúa mà thôi chẳng? Anh em có thường xuyên ngưỡng mộ sự cao cả vô biên và rồi thuấn nhuần lòng kính phục trước sự trọn hảo siêu việt của Ngài chẳng? Anh em có thốt lên như vị vua-ngôn sứ rằng oai phong của Ngài không một phạm nhân nào mừng tượng nổi, và không ai có thể thờ lạy và tôn vinh cho xứng hợp được (Tv 8,2) chẳng? Anh em có ý thức rằng Thiên Chúa hiện diện khắp mọi nơi; và tâm hồn anh em có phủ phục trước mặt Ngài trong tinh thần thờ lạy chẳng? Vì chẳng có gì an ủi cho tâm hồn mến Chúa hơn việc chú ý đến sự hiện diện của Ngài và lấy làm vui thỏa về điều đó như lời thánh David đã thốt lên (Tv 15,11). Và để tôn trọng sự hiện diện cao cả đường ấy của Ngài, anh em có chú tâm giữ mình nghiêm trang xứng với oai phong đó của Ngài chẳng? Hãy chú ý đến những điều đó để minh chứng lòng yêu mến lớn lao của anh em đối với Ngài.

trên hết mọi sự bằng cách nhìn mọi sự với cặp mắt đức tin, làm mọi sự vì Chúa và quy mọi sự về Chúa.

Giáo lý viên, trong đức tin, ý thức sự hiện diện của Thiên Chúa trong công việc, trong vui mừng và trong những âu lo, tập nhận ra trong mọi biến cố, nơi mọi người, nhất là nơi những học sinh mà giáo lý viên dạy dỗ, một dấu chỉ và một tiếng gọi của Thiên Chúa.

Công tác tông đồ của giáo lý viên sẽ không có nghĩa lý gì nếu đó không phải là công việc được Thiên Chúa gọi hứng và hướng dẫn. Lời rao giảng của giáo lý viên sẽ không có nghĩa gì nếu làm cho thập giá của Chúa Kitô trở nên vô hiệu (1Cr 1:17). Lòng nhiệt thành của giáo lý viên sẽ không có nghĩa gì nếu Thiên Chúa không làm cho nó sinh hoa trái (xem 1Cr 3:6-7).

Nền tảng của việc tông đồ của giáo lý viên chính là lòng yêu mến.

## **2. Yêu Mến**

Giáo lý viên biểu lộ lòng yêu mến Thiên Chúa bằng cách nuôi mình bằng Lời Chúa mà họ học hỏi, suy gẫm và chia sẻ với nhau, tham gia tích cực các cử hành phụng vụ và cầu nguyện.

### **2.1. Học Hỏi Và Sống Lời Chúa**

Kinh Thánh là Lời Hằng Sống nuôi dưỡng đời sống Giáo Hội. Giáo Hội không ngừng kêu gọi con cái mình học hỏi và khám phá trong kho tàng Thánh Kinh những chân lý giải thoát và đem lại ơn cứu độ.

Để sống Lời Chúa, giáo lý viên cần có những thái độ sau:

- Đọc Lời Chúa mỗi ngày và khám phá Lời Chúa theo những chỉ dẫn của Huấn Quyền.

- Đọc Lời Chúa với tất cả lòng khao khát của tâm hồn như tâm tình của thánh Phêrô: Chỉ có Chúa mới có Lời ban sự sống đời đời. (Ga 6:67-68). Nghĩa là làm cho Lời Chúa đi vào cuộc sống, để cho Lời Chúa chất vấn và làm biến đổi đời sống của giáo lý viên.

- Gia tăng những dịp lắng nghe và học hỏi Lời Chúa, tham gia các sinh hoạt phụng vụ và chia sẻ Lời Chúa, để Lời Chúa được thấm nhập vào trong từng giây phút của cuộc sống thường nhật của giáo lý viên.

## **2.2. Tham Gia Tích Cực Vào Các Cử Hành Phụng Vụ**

Phụng vụ là phương thế thờ phượng chính thức của Giáo Hội, bao gồm thánh lễ, các bí tích và kinh phụng vụ. Nơi và qua phụng vụ, Đức Kitô dâng lên Thiên Chúa Cha sự thờ phượng và hiến lễ của Ngài với tư cách là Đấng Cứu Thế và là Đầu của Giáo Hội là thân thể Ngài (*Xem sơ đồ biểu diễn phụng vụ ở trang 23*).

Hiểu được tầm quan trọng của phụng vụ trong đời sống Kitô hữu, giáo lý viên siêng năng và chăm chú tham gia các việc cử hành phụng vụ cách chủ động và ý thức, bằng cách:

- Hoà một lòng một ý không chỉ bên trong mà còn bằng việc thưa kinh hay ca hát chung với cộng đoàn phụng vụ.

- Dẫn tả tâm tình bằng những cử chỉ được quy định trong các nghi lễ phụng vụ như đứng, ngồi, quỳ, cúi mình, bái gối...
- Đồng tâm nhất trí trong tinh thần hiệp thông huynh đệ. Điều này đòi hỏi giáo lý viên phải làm hoà với nhau trước khi dâng thánh lễ (Mt 5:23); loại bỏ những tranh chấp, hiềm khích, ích kỷ, nhỏ nhen (1Cr 11:21).
- Giáo lý viên cũng giúp người khác tham dự phụng vụ một cách hữu hiệu. Điều này đòi hỏi giáo lý viên phải là người hiểu và sống phụng vụ.

### 2.3. Cầu Nguyện

*“Cầu nguyện là nâng tâm hồn lên tới Thiên Chúa” (GLGHCG).*

*“Cầu nguyện là một sự hướng tâm hồn lên, một cái nhìn đơn sơ hướng lên trời. Một tiếng kêu của lòng tri ân và của tình yêu trong cơn thử thách cũng như trong lúc hưởng niềm vui” (Thánh Têrêxa Hài đồng Giêsu).*

*“Cầu nguyện là suy nghĩ về Cha và yêu mến Cha... là suy nghĩ về Chúa Kitô và đồng thời yêu mến Ngài” (Charles de Foucaut).*

*“Cầu nguyện là một cuộc trao đổi mẫu nhiệm nhưng thực sự với Thiên Chúa, là một cuộc trao đổi của lòng tin, cậy và yêu mến”.*

*“Cầu nguyện là một hành động dẫn tả mối quan hệ yêu thương của con người với Thiên Chúa, một cuộc đối thoại riêng của cá nhân và cuộc đối thoại của cộng đoàn với Thiên Chúa” (Gioan-Phaolô II).*

Phải biết phân biệt cầu nguyện với tinh thần cầu nguyện

Cầu nguyện đích thực là một phương cách sống và sống tốt lành trước sự hiện diện của Thiên Chúa. Trong cầu nguyện giáo lý viên khám phá ra được Thiên Chúa là nguồn mạch, là căn nguyên mọi sinh hoạt cuộc sống. Nhờ đó mà giáo lý viên sẽ sống đời sống siêu nhiên thật tự nhiên và làm những việc tự nhiên một cách siêu nhiên.

Như thế, lòng mến của giáo lý viên với Chúa Kitô được thể hiện qua việc ý thức sự hiện diện của Thiên Chúa, gặp gỡ Thiên Chúa và lãnh nhận ân sủng của Ngài qua các cử hành phụng vụ và nên một với Ngài trong những giây phút cầu nguyện. Được như thế giáo lý viên sẽ là một tông đồ, một người thợ hữu hiệu trong thế giới hôm nay.

### **3. Vâng Theo Ý Chúa**

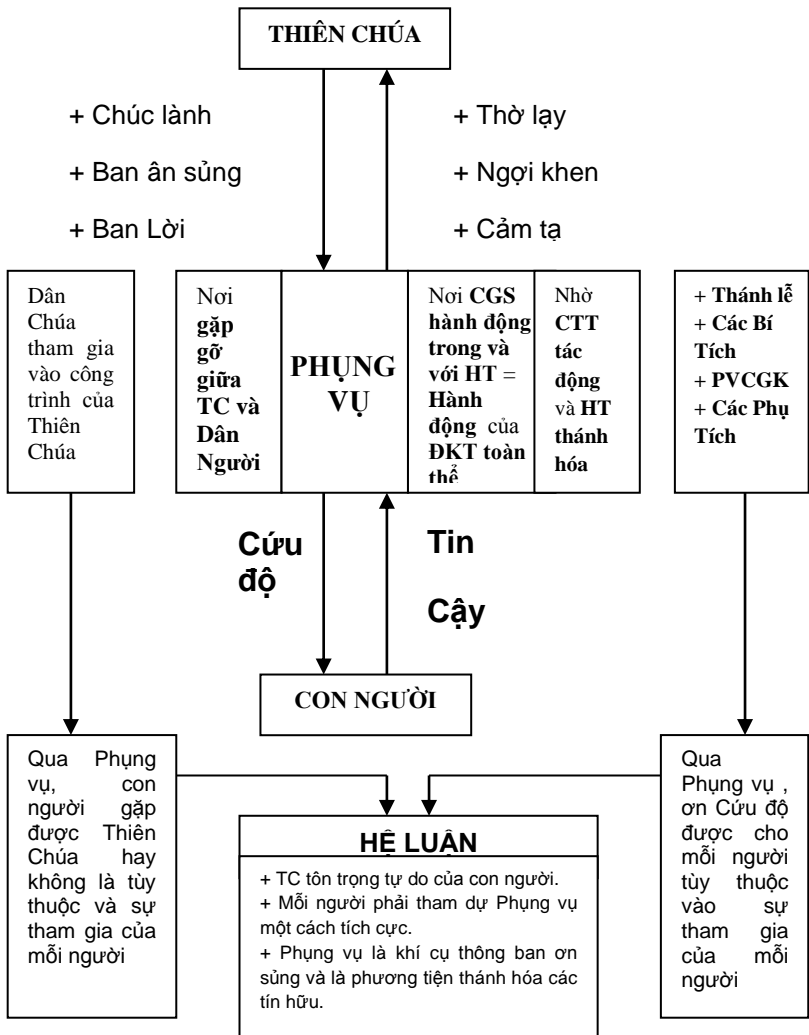
Vâng theo ý Chúa là sống tốt giây phút hiện tại, là tận dụng cách khôn ngoan thời giờ Chúa ban, là thi hành cách đầy đủ và tích cực các bổn phận trong tinh thần trách nhiệm.

Thái độ này đòi hỏi giáo lý viên luôn tỉnh thức mở lòng ra để nghe tiếng Chúa nói qua Lời Chúa, qua các chủ chăn, người hướng dẫn, qua những người khác và qua biến cố của cuộc sống và sẵn sàng thực thi ý Ngài.

### **4. Tóm lại**

Giáo lý viên là người sống tình con thảo với Thiên Chúa thể hiện qua tâm tình tôn kính, yêu mến và lắng nghe và thực hành Lời Chúa. Chúa Kitô nói: “Ai nghe Lời Ta nói đây mà đem ra thực hành, người ấy là mẹ, là anh em, chị em của Ta.”

Giáo lý viên có được tâm tình ấy sẽ được Chúa Thánh Thần làm cho nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô, trở nên thừa tác viên loan báo Tin Mừng Chúa Kitô cho người khác, trở nên thừa tác viên của Giáo Hội cộng tác với các chủ chăn và với các anh chị em Kitô hữu khác để xây dựng Giáo Hội là thân thể máu nhiệm của Chúa Kitô.



## II. GẮN BÓ VỚI GIÁO HỘI

Giáo lý viên yêu mến Chúa Kitô thì cũng yêu mến Giáo Hội là thân thể máu nhiệm của Ngài. Hơn nữa qua Giáo Hội Thiên Chúa còn ban cho chúng ta sự sống thần linh.

Vì thế giáo lý viên yêu mến Giáo Hội là mẹ đó là bổn phận tự nhiên. Lòng yêu mến này được cụ thể hoá bằng các thái độ: vâng phục các chủ chăn, bênh vực đường lối của Giáo Hội và cộng tác với Giáo Hội trong sứ mệnh loan báo Tin Mừng.

### 1. Vâng Phục Giáo Hội

Tại sao phải vâng phục Giáo Hội? Vâng phục Giáo Hội bắt nguồn từ đức tin vì Giáo Hội là thân thể máu nhiệm Chúa Kitô và được Chúa Kitô trao quyền để hướng dẫn nhân loại con đường phải đi để đạt tới ơn cứu độ.

Khi có những bất đồng với các vị chủ chăn giáo lý viên phải làm gì? Giáo lý viên cần khiêm tốn đối thoại, kiên nhẫn chờ đợi, đôi khi phải từ bỏ ý riêng và tìm cách khám phá ra ý Chúa trong những lời dạy bảo và quyết định của các chủ chăn để vâng phục và cộng tác trong tinh thần xây dựng.

Giáo lý viên không phải vâng phục “như xác chết”, nhưng còn phải biết nhạy cảm trước những nhu cầu của Giáo Hội; luôn đồng cảm với Giáo Hội, chia sẻ nỗi vui buồn và trung thành với Giáo Hội qua việc hưởng ứng tích cực trong việc truyền thông các giáo huấn của Giáo Hội.

Vâng phục Giáo Hội là cơ hội để giáo lý viên thể hiện sáng kiến của mình đối với các huấn lệnh và hoạt động của Giáo Hội.



## 2. Bệnh Vực Giáo Hội

Giáo Hội luôn bị tấn công và hiểu lầm vì:

- Giáo Hội là thánh nhưng Giáo Hội mang trong lòng những con người tội lỗi (H/c GH số 8).
- Đôi khi Giáo Hội truyền dạy và sửa bảo những điều trái ngược với ý riêng của nhiều người.

Bản chất thánh thiện của Giáo Hội được thể hiện qua lối sống gương mẫu của biết bao vị thánh và bao việc lành phúc đức Giáo Hội thực thi trên trần gian. Nhưng vì mang trong mình những con người thiếu sót, nên Giáo Hội vẫn có những sai sót, lỗi phạm, do vậy Giáo Hội không ngừng sám hối canh tân.

Là môn đệ Chúa Kitô, là thừa tác viên của Giáo Hội, giáo lý viên có bổn phận bệnh vực Giáo Hội bằng cách phổ biến giáo lý và các lời giáo huấn của Giáo Hội, tuân theo các huấn lệnh và sống gương mẫu.

## 3. Cộng Tác Với Giáo Hội

Giáo lý viên cộng tác với Giáo Hội trong hai lãnh vực:

- 3.1. **Bên trong Giáo Hội:** Tích cực xây dựng đời sống đức tin và đức mến, tiếp tay với các chủ chăn để giúp người tín hữu sống đạo có chiều sâu, liên kết với mọi người trong tình bác ái.

Giáo lý viên cần chú ý đến một số thái độ sau:

- (1) Tin tưởng vào ơn Chúa hơn là vào chính khả năng của mình (xem Ga 4:37 và Mc 4: 26-27). Nghĩa là

ý thức rằng chúng ta không có khả năng làm cho người khác đón nhận Tin Mừng, nhưng tin tưởng vào sức mạnh của Chúa Thánh Thần; tin vào khả năng đáp trả và đón nhận ơn Chúa cách tự do của mỗi tâm hồn tín hữu; còn giáo lý viên chỉ là những “người làm vườn” chăm bón để Lời Chúa được nảy nở và sinh hoa trái trong các tâm hồn. Như vậy, giáo lý viên cần tránh giọng điệu “thầy dạy”.

- (2) Dẫn thân tích cực hơn trong các trách nhiệm đã lãnh nhận và kiên nhẫn trong khi thi hành tác vụ của mình: đừng làm gì quá giới hạn cho phép, tránh làm việc cho qua lệ và khi có những khó khăn thì từ nhiệm..., nhưng hãy luôn quan tâm đến việc tìm kiếm những phương cách và điều kiện thuận lợi để đức tin được tăng trưởng không ngừng.
- (3) Không chặn đứng sự tiến triển đức tin của người khác: Giáo lý viên giúp cho học viên khám phá ra các chân lý Tin Mừng và giúp họ sống đức tin trong điều kiện của họ. Tránh tìm cách quy hướng về mình, về các ý kiến và thái độ cá nhân, không áp đặt tư tưởng, niềm tin hay lối sống riêng của mình lên học viên, dán nhãn cho học viên.

3.2. **Bên ngoài Giáo Hội:** Tham gia tích cực vào các hoạt động truyền giáo, vì “truyền giáo là bản chất của Giáo Hội” và đó là lệnh truyền của Chúa Kitô cho mỗi Kitô hữu.

Loan báo Tin Mừng là nhiệm vụ ưu tiên, bổn phận thiêng liêng, mối bận tâm hàng đầu của Giáo Hội.

Giáo lý viên tham gia vào việc truyền giáo bằng cách:

- (1) Thay đổi chính mình bằng việc sám hối và canh tân đời sống mỗi ngày, dựa vào các giá trị Tin Mừng để làm chuẩn mực cho những suy nghĩ cũng như hành động của mình.
- (2) Làm chứng bằng sự hiện diện, bằng thái độ sống và bằng gương sáng, vì đời sống tốt lành và chân thực thì có sức thuyết phục được người khác hơn là những lý thuyết.
- (3) Dẫn thân vào các hoạt động tông đồ, xã hội như giúp đỡ người nghèo khổ, kém may mắn; thăm viếng người bệnh tật yếu đau, tù tội, bị bỏ rơi; làm trung gian hoà giải những xung khắc bất đồng.

### III. THĂNG TIẾN CON NGƯỜI

#### 1. Thăng Tiến Đời Sống Bản Thân

Giáo lý viên cần luyện tập đời sống nội tâm, những đức tính, nhân cách và những kiến thức, khả năng cần thiết như hành trang để sống ơn gọi giáo lý viên trong thế giới hôm nay.

- 1.1. **Đời sống tâm linh:** Tập luyện để có được một đời sống nội tâm sâu sắc bằng cách thực hành các việc đạo đức hàng ngày, học hỏi và chia sẻ Lời Chúa, tham dự thánh lễ và viếng Thánh Thể, tham dự các khoá linh thao, tĩnh tâm, tập lắng nghe Chúa Thánh Thần nói qua Giáo Hội, qua các biến cố, qua người khác...

- 1.2. Nhiệt thành truyền giáo:** Giáo lý viên luôn nuôi dưỡng thao thức truyền giáo, sẵn sàng đáp trả cách tích cực các hoạt động truyền giáo của Giáo Hội, can đảm vượt qua những khó khăn trong khi thi hành sứ vụ truyền giáo, quan tâm tới người nghèo khổ, ân cần, đón tiếp và giúp đỡ họ.

Dấn thân cách tích cực trong việc dạy giáo lý là chúng ta cũng nói lên khát vọng truyền giáo.

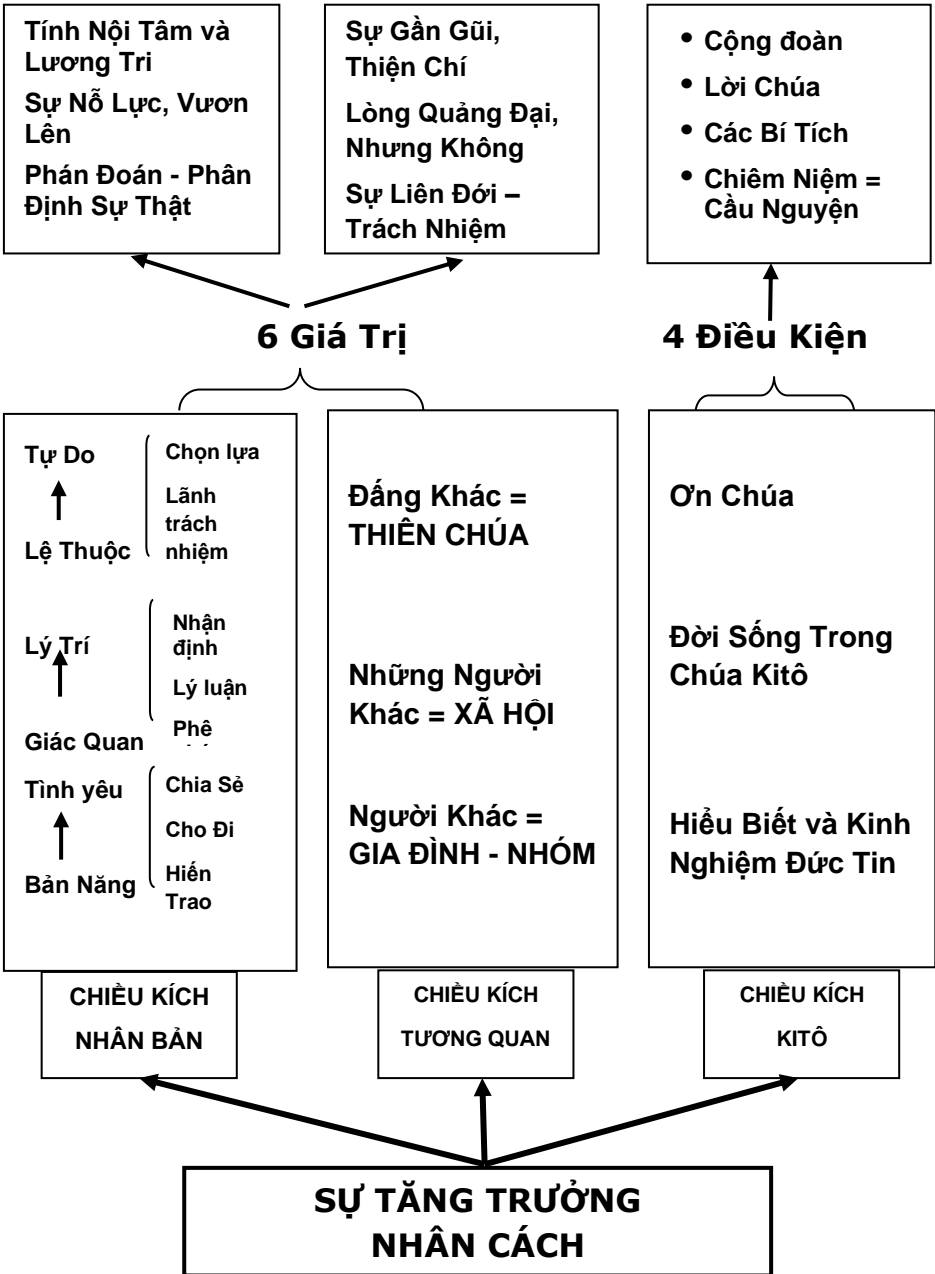
- 1.3. Đức tính nhân bản và khả năng chuyên môn:** Để đảm nhận trách nhiệm dạy giáo lý, giáo lý viên phải năng luyện tập các đức tính nhân bản và lớn lên trong sự trưởng thành nhân cách. Thêm vào đó, giáo lý viên phải học hỏi nghiên cứu, tham gia các khoá đào tạo về giáo lý, Kinh Thánh, sư phạm, tâm lý để trở thành những giáo lý viên hữu hiệu.

(xem sơ đồ về “*Sự Tăng Trưởng Nhân Cách*”)

## **2. Vấn Đề Thăng Tiến Con Người Và Ưu Tiên Chọn Người Nghèo**

Thăng tiến con người là làm cho đời sống kinh tế, xã hội, văn hoá, chính trị được nâng cao và phát triển, xoá bỏ dần nghèo đói, ngu dốt, áp bức, bóc lột, thiếu dân chủ và tự do...

**Ưu tiên bảo vệ người nghèo** là chọn lựa của Chúa Kitô, của Giáo Hội, là đòi hỏi của đức ái Kitô giáo và cũng là đòi hỏi của đức công bằng



Tính Nội Tâm và Lương Tri  
 Sự Nỗ Lực, Vươn Lên  
 Phán Đoán - Phân Định Sự Thật

Sự Gần Gũi, Thiện Chí  
 Lòng Quảng Đại, Nhưng Không  
 Sự Liên Đới – Trách Nhiệm

- Cộng đoàn
- Lời Chúa
- Các Bí Tích
- Chiêm Niệm = Cầu Nguyện

**6 Giá Trị**

**4 Điều Kiện**

Tự Do  
 ↑  
 Lệ Thuộc

Chọn lựa  
 Lãnh trách nhiệm

Lý Trí  
 ↑  
 Giác Quan

Nhận định  
 Lý luận  
 Phê

Tình yêu  
 ↑  
 Bản Năng

Chia sẻ  
 Cho đi  
 Hiện Trao

**Đấng Khác = THIÊN CHÚA**

**Những Người Khác = XÃ HỘI**

**Người Khác = GIA ĐÌNH - NHÓM**

**Ơn Chúa**

**Đời Sống Trong Chúa Kitô**

**Hiểu Biết và Kinh Nghiệm Đức Tin**

**CHIỀU KÍCH NHÂN BẢN**

**CHIỀU KÍCH TƯƠNG QUAN**

**CHIỀU KÍCH KITÔ**

**SỰ TĂNG TRƯỞNG NHÂN CÁCH**

Người nghèo trước hết là những người thiếu thốn vật chất. Họ đang chiếm đa số trong thế giới. Ngoài ra còn có những người bị áp bức, bị bách hại, bị đẩy ra bên lề xã hội, và những người rất cần được cứu giúp như người tàn tật, thất nghiệp, tù nhân, tị nạn, di cư, nghiện ngập, bệnh nhân Sida...

Giáo lý viên cũng được định nghĩa là người vun trồng, bảo vệ và thăng tiến đời sống làm người và làm con Chúa, trong Giáo Hội, theo mẫu Chúa Giêsu Kitô, nơi những người được uỷ thác cho mình.”

Do vậy giáo lý viên sẵn sàng tiếp nhận tha nhân trong sự kính trọng nhân vị của họ. Chia sẻ với người khác, nhất là người nghèo về vật chất cũng như tinh thần và tích cực xây dựng cộng đồng xứ đạo.

### **3. Tích Cực Xây Dựng Cộng Đồng Xứ Đạo**

Trách nhiệm của giáo lý viên là tích cực cộng tác với linh mục quản xứ và các thành viên Ban Mục Vụ giáo xứ để xây dựng cộng đồng.

Trong giáo xứ, giáo lý viên phải là một sợi dây liên kết mọi người trong tình tình huynh đệ hiệp thông, nâng đỡ, khích lệ và làm gương sáng cho nhau.

### **4. Bồn Phận Của Giáo Lý Viên**

*“Sứ điệp Tin Mừng có sức mạnh hoán cải tâm hồn và lý trí, giúp nhận ra phẩm giá con người, cổ võ tình liên đới, dẫn thân và phục vụ thúc đẩy con người cùng nhau xây dựng một xã hội hoà bình, công bằng.”*

Như thế, việc thăng tiến con người liên kết chặt chẽ với việc loan báo Tin Mừng <sup>17</sup>. Đó là sứ mạng duy nhất của Giáo Hội.

Đem sứ điệp Tin Mừng vào lãnh vực trần thế là nhiệm vụ của giáo dân <sup>18</sup>. Giáo lý viên có vai trò rất đặc biệt trong lãnh vực này. Nhờ sống gần gũi với mọi người trong môi trường xã hội mình sống và làm việc, giáo lý viên **giải thích và giải quyết mọi vấn đề, mọi hoàn cảnh dưới ánh sáng Tin Mừng**, giúp những người xung quanh ý thức thực tại họ đang sống để cải thiện nó. Và nếu cần **lên tiếng thay cho những người yếu đuối để bảo vệ quyền lợi của họ**.

#### IV. KẾT LUẬN

Để sống ơn gọi của mình một cách hoàn hảo, giáo lý viên cần phải quân bình hai mặt của đời sống đó là hoạt động tông đồ (sứ mạng) và đời sống tâm linh (linh đạo). Để dạy giáo lý hiệu quả, giáo lý viên cần có một đời sống nội tâm sâu sắc và khả năng tông đồ, sống hài hoà hai khía cạnh ấy của ơn gọi, giáo lý viên sẽ thể hiện được căn tính của mình.

Thái độ cần thiết để sống đúng ơn gọi giáo lý viên là luôn say mê Chúa Kitô và khao khát mọi người cũng hiểu biết và yêu mến Ngài, gắn bó với Giáo Hội trong sự vâng phục, hiệp thông, đồng thời biết thao thức về cuộc sống của con người và tìm cách đem hạnh phúc đến cho họ.

---

<sup>17</sup> ĐGH J.P II, *Sứ vụ Đấng Cứu Chuộc* (RM), 1990, số 59

<sup>18</sup> ĐGH J.P II, *Tông Huấn Kitô Hữu Giáo Dân* (LC), số 41 - 43



*"Làm những việc tự nhiên một cách siêu nhiên,  
sống những điều siêu nhiên một cách tự nhiên."*